

Số: 145/2020/QĐST-HNGĐ

Cầu Kè, ngày 30 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 197/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lâm Minh T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp CN 1, xã HT, huyện CK, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Chị Thạch Thị Ma L, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp CN 1, xã HT, huyện CK, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lâm Minh T và chị Thạch Thị Ma L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lâm Minh T và chị Thạch Thị Ma L thống nhất thuận tình ly hôn;

Về con chung: Anh Lâm Minh T và chị Thạch Thị Ma L thống nhất giao con chung tên Lâm S, sinh ngày 28/7/2017 cho chị Lene tiếp tục nuôi dưỡng;

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Anh Lâm Minh T và chị Thạch Thị Ma L thống nhất anh Lâm Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con tên Lâm S, sinh ngày 28/7/2017 mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Về tài sản chung: Anh Lâm Minh T và chị Thạch Thị Ma L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Lâm Minh T và chị Thạch Thị Ma L thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Lâm Minh T tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001634 ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CK; anh Lâm Minh T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện CK;
- CCTHADS huyện CK;
- Đương sự;
- UBND xã HT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Điêu Hoàng Tiếp